

Số: 76/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

V, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Triệu Đức và chị Trần Phương A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 07 năm 2024 của anh Triệu Đức.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện: Anh Triệu Đ, sinh năm 1994.**

Địa chỉ: Tổ 1B, khu 1, phường V, thành phố V, tỉnh P.

- **Người bị kiện: Chị Trần Phương A, sinh năm 1995.**

Địa chỉ: Tổ Đ, khu M, phường M, thành phố V, tỉnh P.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Đ và chị Trần Phương A đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Triệu Đ và chị Trần Phương A đều xác định anh chị có 02 con chung là Triệu Phương Mai Ch, sinh ngày 31/10/2022; Triệu Phương Trà M, sinh ngày 27/5/2024. Ly hôn, giao cho chị Trần Phương A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho đến khi thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung

là Triệu Phương Trà M cùng chị Anh là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng: Kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi cháu M thành niên lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng: Hằng tháng.

Chị A cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Triệu Đ và chị Trần Phương A đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. V, T. Ph;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì; T. Ph;
- Các bên tham gia hoà giải;
- UBND P. V, TP. V, T. Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H

